

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ vốn hỗ trợ thực hiện chương trình
giao thông nông thôn năm 2019.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND, ngày 19/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII - kỳ họp thứ Tám, về việc thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 của huyện;

Thực hiện Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2019;

Xét đăng ký nhu cầu làm đường giao thông nông thôn năm 2019 của các xã, thị trấn và đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 222/TT-TCKH ngày 27/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ thực hiện giao thông nông thôn năm 2019 cho UBND các xã: Trang, Tân Bình, H'Nol, Nam Yang, K'Dang, GLar và thị trấn Đak Đoa (như biểu chi tiết đính kèm).

- Căn cứ vào kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có tên tại điều 1 quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, có liên quan tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao.

- Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có tên tại điều 1, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đak Đoa và các ngành có liên quan của huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *gmv*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng VH TT (đưa lên website);
- Lưu VT-KT.



CHỦ TỊCH

Phạm Minh Trung

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN HỖ TRỢ THỰC HIỆN GIAO THÔNG NÔNG THÔN NĂM 2019

Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế huyện

(Kèm theo Quyết định số: 12/2/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Nội dung	Địa điểm	Khối lượng (km)	Ngân sách huyện hỗ trợ (ngàn đồng)	Chủ đầu tư	Ghi chú
	TỔNG SỐ		17.69	5,100,000		
I	Thị trấn Đak Đoa		2.50	721,000		
1	Đường GTNT thôn HLâm, thị trấn Đak Đoa	Thôn HLâm	1.50	433,000	UBND thị trấn	
2	Đường GTNT thôn Klok cũ, thị trấn Đak Đoa	Thôn Klok cũ	1.00	288,000	UBND thị trấn	
II	Xã Trang		1.00	288,000		
1	Đường GTNT làng Blương	Làng BLương	1.00	288,000	UBND xã	
III	Xã Tân Bình		3.50	1,010,000	UBND xã	
1	Đường GTNT thôn 1	Thôn 1	2.00	577,000	UBND xã	
2	Đường GTNT thôn 2	Thôn 2	1.275	368,000	UBND xã	
3	Đường GTNT thôn 3	Thôn 3	0.225	65,000	UBND xã	
IV	Xã H'Nol		1.00	288,000		
1	Đường GTNT thôn Sol Trang	Thôn Sol Trang	1.00	288,000	UBND xã	
V	Xã Nam Yang		1.62	466,000	UBND xã	
1	Đường GTNT thôn 1	Thôn 1	0.60	173,000	UBND xã	
2	Đường GTNT thôn 2	Thôn 2	0.50	144,000	UBND xã	
3	Đường GTNT thôn 3	Thôn 3	0.515	149,000	UBND xã	
VI	Xã KDang		3.30	951,000		
1	Đường GTNT thôn Cầu Vàng	thôn Cầu Vàng	0.50	144,000	UBND xã	
2	Đường GTNT thôn Hà Lông 1	Thôn Hà Lông 1	0.50	144,000	UBND xã	
3	Đường GTNT thôn Hà Lông 2	Thôn Hà Lông 2	0.50	144,000	UBND xã	
4	Đường GTNT làng Hnap	Làng Hnap	0.50	144,000	UBND xã	

TT	Nội dung	Địa điểm	Khối lượng (km)	Ngân sách huyện hỗ trợ (ngàn đồng)	Chủ đầu tư	Ghi chú
5	Đường GTNT làng Trek	Làng Trek	0.30	87,000	UBND xã	
6	Đường GTNT làng R'Khương	Làng R'Khương	0.50	144,000	UBND xã	
7	Đường GTNT làng Tleo	Làng Tleo	0.50	144,000	UBND xã	
VII	Xã Glar		4.77	1,376,000	UBND xã	(1)

Ghi chú:

- (1): Xã Glar: Ngân sách huyện hỗ trợ 4,77km/7,8km nhu cầu đăng ký của xã; UBND xã chủ động phân bổ chi tiết đến từng công trình để triển khai thực hiện.

- Khối lượng tạm tính; ngân sách nhà nước hỗ trợ làm 1km đường giao thông nông thôn: 115 tấn xi măng + 100 triệu đồng.

